

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lóp: **TKD22B1LX**

Năm học: **23-24**

Mã MH/MĐ: **MH03245**Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: Thuế

Số TC: 3

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MB	
1	2253403022987	Nguyễn Thị Duy	Anh	25/11/2007				8	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.5
2	2253403022988	Trần Lý Ngọc	Châu	05/10/2007				6	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.3
3	2253403022989	Vương Ngọc	Diệp	15/06/2007				0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
4	2253403022990	Nguyễn Thành	Đạt	17/06/2007				8	4.0	5.0	5.0			5.0		5.1
5	2253403022991	Lê Thị Ngọc	Giao	23/09/2007				6	8.0	8.0	7.0			5.0		6.0
6	2253403022993	Nguyễn Ngọc	Hân	03/08/2006				9	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.5
7	2253403022994	Phạm Thị Kim	Hằng	16/11/2007				9	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.5
8	2253403022995	Nguyễn Đăng Ngọc	Huỳnh	11/06/2007				10	5.0	5.0	5.0			7.0		6.5
9	2253403022997	Nguyễn Anh	Kiệt	11/07/2006				10	5.0	6.0	7.0			8.5		7.7
10	2253403022999	Nguyễn Trúc	Ly	18/10/2007				8	6.0	6.0	7.0			7.0		6.8
11	2253403023002	Đào Thu	Ngọc	11/03/2007				9	2.0	8.0	7.0			10.0		8.5
12	2253403023003	Trần Thị Như	Ngọc	10/05/2007				10	8.0	9.0	9.0			7.0		7.7
13	2253403023004	Đặng Thành	Nhân	14/09/2006				10	7.0	2.0	5.0			9.0		7.6
14	2253403023007	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	27/05/2007				9	7.0	8.0	6.0			10.0		8.9
15	2253403023008	Chon Chí	Thành	01/11/2006				8	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.5
16	2253403023009	Phan Thị Thu	Thảo	07/11/2007				10	8.0	7.0	6.0			10.0		9.0
17	2253403023010	Lê Thị Kim	Tho	02/04/2007				10	8.0	9.0	9.0			9.0		8.9
18	2253403023011	Nguyễn Trần Anh	Thư	12/06/2005				10	9.0	9.0	9.0			10.0		9.7
19	2253403023014	Nguyễn Đào Ngọc	Trang	25/04/2007				10	7.0	8.0	7.0			9.5		8.8
20	2253403023015	Nguyễn Trường Thanh	Uyên	08/08/2007				6	6.0	8.0	7.0			8.0		7.5
21	2253403023016	Nguyễn Thị Kim	Yến	06/11/2007				5	6.0	5.0	5.0			10.0		8.1

Châu Đốc, ngày 22 tháng 2 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Thị Khanh